

**CÂU HỎI ÔN TẬP HỌC KÌ II- MÔN GD CD 9  
NĂM HỌC 2021-2022**

**Câu 1: Điền vào chỗ trống để hoàn thành khái niệm vi phạm pháp luật:**

Vi phạm pháp luật là hành vi..... , ....., do người có năng lực ..... thực hiện, xâm hại đến các ..... được pháp luật bảo vệ.

- A. Trái pháp luật - có lỗi - về hành vi - công dân.
- B. Có lỗi - trái pháp luật - trách nhiệm - quan hệ xã hội.
- C. Có lỗi - trái pháp luật - về hành vi - quan hệ xã hội.
- D. Trái pháp luật - có lỗi - trách nhiệm pháp lí - quan hệ xã hội.

**Câu 2: Hành vi nào dưới đây không phải là hành vi vi phạm pháp luật?**

- A. Điều khiển xe gắn máy không đội mũ bảo hiểm.
- B. Nam 14 tuổi đá bóng dưới lòng đường gây tai nạn giao thông.
- C. Em bé 5 tuổi nghịch lửa làm cháy gian bếp nhà hàng xóm.
- D. Người lái xe uống rượu say, đâm vào người đi đường

**Câu 3: Vi phạm pháp luật hình sự là.....:**

- A. Hành vi vi phạm pháp luật nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự.
- B. Hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước mà không phải là tội phạm.
- C. Hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại tới các quan hệ tài sản và quan hệ pháp luật dân sự khác.
- D. Hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm các quan hệ lao động và pháp luật hành chính bảo vệ.

**Câu 4. Vi phạm kỉ luật là..... :**

- A. Hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước mà không phải là tội phạm.
- B. Hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại tới các quan hệ tài sản và quan hệ pháp luật dân sự khác.
- C. Hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm các quan hệ lao động, công vụ nhà nước, ... do pháp luật lao động và pháp luật hành chính bảo vệ.
- D. Hành vi vi phạm pháp luật nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ Luật Hình sự.

**Câu 5. Vi phạm pháp luật hành chính là..... :**

- A. Hành vi vi phạm pháp luật nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự
- B. Hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước mà không phải là tội phạm.
- C. Hành vi vi phạm pháp luật xâm hại tới các quan hệ tài sản và quan hệ pháp luật dân sự khác
- D. Hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm các quan hệ lao động và pháp luật hành chính bảo vệ.

**Câu 6: Hành vi nào dưới đây vi phạm pháp luật hình sự ?**

- A. Mượn tiền của bạn mà không chịu trả.
- B. Không chấp hành luật giao thông đường bộ.
- C. Xem tài liệu trong giờ thi học kì.
- D. Vào nhà cướp của, giết người.

**Câu 7: Hành vi đi xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ là vi phạm.....:**

- A. Vi phạm pháp luật hành chính.
- B. Vi phạm kỉ luật.
- C. Vi phạm pháp luật hình sự.
- D. Vi phạm pháp luật dân sự.

**Câu 8: Hành vi xâm phạm các quy tắc quản lí nhà nước mà không phải là tội phạm là hành vi vi phạm pháp luật.....:**

- A. Vi phạm pháp luật hình sự.
- B. Vi phạm pháp luật hành chính .
- C. Vi phạm pháp luật dân sự.
- D. Vi phạm kỉ luật.

**Câu 9: Mai mở tài liệu trong kì thi học kì II. Việc làm của Mai là...:**

- A. Vi phạm pháp luật dân sự.
- B. Vi phạm pháp luật hành chính.
- C. Vi phạm pháp luật hình sự.
- D. Vi phạm kỉ luật.

**Câu 10: Chủ nhật, H cùng bạn đi chơi phố. Qua các cửa hiệu đồ mĩ phẩm, H rất thích nên đã lấy trộm một thỏi son.**

**- Nếu em là bạn của H, chứng kiến sự việc đó, em sẽ lựa chọn hành động nào dưới đây?**

- A. Báo ngay cho chủ cửa hàng biết về hành vi của bạn.
- B. Không nói gì vì đó không phải việc của mình.
- C. Mắng H vì ăn trộm.
- D. Khuyên và giải thích với H trộm cắp là hành vi vi phạm pháp luật, nên trả lại và xin lỗi chủ cửa hàng...

**Câu 11: Trên đường đi học về, Nam- học sinh lớp 9 (14 tuổi), đã nhận lời chuyển một gói hàng để lấy tiền. Trên đường đi đưa hàng Nam đã bị các chú công an kiểm tra và phát hiện trong gói hàng có ma túy. Các chú công an đã giữ Nam lại.**

**Theo em, trong các ý kiến sau đây, ý kiến nào là đúng:**

- A. Nam sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự, vì vận chuyển ma túy là phạm tội.
- B. Nam chịu trách nhiệm hành chính vì xâm phạm quy tắc quản lí nhà nước.
- C. Nam không phải chịu trách nhiệm hình sự, vì mới 14 tuổi và bị lừa (không cố ý), khi vận chuyển gói hàng không biết có ma túy ở bên trong.
- D. Nam không phải chịu trách nhiệm hình sự vì ít tuổi.

**Câu 12: Nam là học sinh lớp 9. Nam đang học bài ở nhà thì Tuấn đến rủ đi chơi điện tử ăn tiền.**

**- Nếu em là bạn của Nam, chứng kiến sự việc đó, em sẽ lựa chọn cách xử lý nào trong những cách dưới đây?**

- A. Khuyên và giải thích cho cả Nam và Tuấn không nên chơi điện tử ăn tiền vì đó là vi phạm pháp luật.
- B. Không nói gì vì đó không phải việc của mình.
- C. Bảo Nam đồng ý vì trẻ em có quyền vui chơi.
- D. Mắng Tuấn vì sa vào tệ nạn xã hội.

**Câu 13: Chú của Ân buôn bán hê-rô-in. Chú nhờ Ân canh gác ở cổng, khi thấy có người lạ thì báo cho chú và hứa sẽ mua cho Ân một chiếc xe đạp thật đẹp.**

**- Nếu là Ân, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào trong các cách dưới đây?**

- A. Giúp chú để được chiếc xe.
- B. Nói cho bố mẹ để bố mẹ tìm cách khuyên ngăn chú đừng những hành vi vi phạm pháp luật, ra đầu thú để được khoan hồng...
- C. Từ chối vì biết đó là hành vi vi phạm pháp luật.
- D. Im lặng, vì sợ chú đánh mắng.

**Câu 14: Người từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm?**

- A. 15 tuổi
- B. 16 tuổi
- C. 17 tuổi
- D. 18 tuổi

**Câu 15: Trộm cắp tài sản của công dân là hành vi vi phạm gì ?**

- A. Vi phạm pháp luật hành chính
- B. Vi phạm pháp luật dân sự
- C. Vi phạm pháp luật hình sự
- D. Vi phạm kỉ luật

**Câu 16: Những người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong khi đang mắc bệnh nào thì không phải chịu trách nhiệm hình sự?**

- A. Bệnh huyết áp cao
- B. Bệnh hen
- C. Bệnh tim
- D. Bệnh tâm thần

**Câu 17: Khả năng nhận thức, điều khiển được việc làm của mình , được tự do lựa chọn cách xử sự và chịu trách nhiệm về hành vi đó gọi là gì ?**

- A. Năng lực hành vi
- B. Năng lực trách nhiệm pháp lí
- C. Năng lực pháp lí
- D. Năng lực trách nhiệm pháp luật

**Câu18: Cơ quan nào của nhà nước mới được áp dụng trách nhiệm pháp lí với người vi phạm pháp luật:**

- A. Tòa án                      B. UBND                      C. HĐND                      D. Quốc hội

**Câu19: Trong những trường hợp dưới đây, trường hợp nào không phải chịu trách nhiệm pháp lí về hành vi của mình?**

- A. Một người lái xe uống rượu bia, không làm chủ tay lái đã đâm vào xe máy của người đi đường.  
B. Chị B đi từ vùng có dịch về nhưng cố tình không khai báo y tế.  
C. Một người mắc bệnh tâm thần đâm xe vào người đi đường.  
D. Anh Hà đã giao hàng không đúng với mẫu ma ghi trong hợp đồng mua bán hàng hóa

**Câu 20: Trong đại dịch Covid 19, không đeo khẩu trang nơi công cộng là hành vi vi phạm..... ?**

- A. Vi phạm kỉ luật  
B. Vi phạm pháp luật hình sự  
C. Vi phạm pháp luật dân sự  
D. Vi phạm pháp luật hành chính.

**Câu 21: Vi phạm pháp luật dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới:**

- A. Các quan hệ công vụ và nhân thân.  
B. Các quy tắc quản lí nhà nước.  
C. Các quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân.  
D. Các quan hệ lao động, công vụ nhà nước.

**Câu 22: Nhà nước đưa ra trách nhiệm pháp lý là nhằm :**

- A. Phạt tiền người vi phạm.  
B. Buộc chủ thể vi phạm chấm dứt hành vi trái pháp luật, phải chịu những thiệt hại nhất định; giáo dục răn đe những người khác.  
C. Lập lại trật tự xã hội.  
D. Ngăn chặn người vi phạm có thể có vi phạm mới.

**Câu23: Nghĩa vụ mà các cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm pháp luật phải chấp hành những biện pháp bắt buộc do Nhà nước quy định được gọi là:**

- A. Trách nhiệm pháp lí  
B. Vi phạm pháp luật.  
C. Trách nhiệm gia đình  
D. Vi phạm đạo đức.

**Câu 24: “Tội phạm” là người có hành vi vi phạm**

- A. Pháp luật dân sự  
B. Pháp luật hành chính.  
C. Pháp luật hình sự  
D. Kỉ luật.

**Câu 25: Người phải chịu trách nhiệm hành chính do mọi vi phạm hành chính mà mình gây ra theo quy định của pháp luật có độ tuổi là**

- A. Từ đủ 18 tuổi trở lên.  
B. Từ 18 tuổi trở lên.  
C. Từ đủ 16 tuổi trở lên.  
D. Từ đủ 14 tuổi trở lên.

**Câu 26: Người phạm tội phải chấp hành biện pháp nào dưới đây?**

- A. Nhắc nhở      B. Khiển trách      C. Cưỡng chế      D. Phê bình.

**Câu 27: Đối tượng của vi phạm hành chính là**

- A. Cá nhân.      B. Tổ chức.      C. Cá nhân và tổ chức.      D. Cơ quan hành chính.

**Câu 28: Dấu hiệu cơ bản của vi phạm pháp luật là?**

- A. Là hành vi trái pháp luật.  
B. Do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện.

C. Vi phạm pháp luật phải có lỗi.

D. Tất cả ý trên.

**Câu 29: Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý là:**

A. Công dân ở bất kỳ độ tuổi nào vi phạm pháp luật đều bị xử lý như nhau.

B. Công dân nào vi phạm quy định của cơ quan, đơn vị, đều phải chịu trách nhiệm kỷ luật.

C. Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của pháp luật.

D. Công dân nào do thiếu hiểu biết về pháp luật mà vi phạm pháp luật thì không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

**Câu 30: Thực hiện trách nhiệm pháp lý đối với người từ đủ 14 đến dưới 18 tuổi là ?**

A. Giáo dục, răn đe là chính.

B. Có thể bị phạt tù.

C. Buộc phải cách li với xã hội và không có điều kiện tái hòa nhập cộng đồng.

D. Chủ yếu là đưa ra lời khuyên.

**Câu 31: Người phải chịu trách nhiệm hành chính về mọi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật có độ tuổi từ đủ**

A. 14 tuổi trở lên

C. 16 tuổi trở lên

B. 15 tuổi trở lên.

D. 18 tuổi trở lên.

**Câu 32: Cơ sở để truy cứu trách nhiệm pháp lý là**

A. Hành vi vi phạm pháp luật.

C. Mức độ gây thiệt hại của hành vi.

B. Tính chất phạm tội.

D. Khả năng nhận thức của chủ thể.

**Câu 33: Người bị bệnh tâm thần có hành vi trái pháp luật có được xem là vi phạm pháp luật không?**

A. Có.

B. Không.

C. Tùy từng trường hợp.

D. Tất cả đều sai.

**Câu 34: Trường hợp nào dưới đây không bị coi là vi phạm pháp luật?**

A. Anh T uống rượu say, đi xe máy gây tai nạn.

B. Bạn M 16 tuổi đi xe đạp điện cô ý không đội mũ bảo hiểm.

C. Do mâu thuẫn cá nhân, P uống rượu và có ý định đánh G để trả thù.

D. Chị H sản xuất, buôn bán lương thực, thực phẩm giả.

**Câu 35: Hành vi vi phạm các quy tắc, quy chế được xác lập trong một tổ chức, cơ quan, đơn vị là**

A. Vi phạm hành chính.

C. Vi phạm kỷ luật

B. Vi phạm dân sự.

D. Vi phạm hình sự.

